

TRƯỜNG TIỂU HỌC:

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ ÔN LUYỆN HỌC KỲ I (1)

Môn: Tiếng Việt – Lớp 2

I. ĐỌC THÀNH TIẾNG (Học sinh làm theo hướng dẫn GVCN)

II. ĐỌC – HIỂU:

Bà nội

Quê nội của em nằm yên bình bên một dòng sông nhỏ. Nơi ấy có người bà mà em vô cùng yêu kính. Năm nay, bà đã ngoài bảy mươi tuổi. Dáng bà nhỏ nhắn, lưng hơi còng vì những năm tháng vất vả. Mái tóc bà bạc trắng như cước, luôn được búi gọn gàng sau gáy. Trên khuôn mặt hiền từ của bà đã hằn sâu những nếp nhăn, nhưng đôi mắt vẫn ánh lên vẻ dịu dàng, ấm áp.

Mỗi buổi sáng, bà thường thức dậy từ rất sớm. Bà ra vườn quét lá, tưới nước cho những luống rau xanh mướt rồi cho đàn gà ăn. Mỗi lần em về quê, bà lại tất bật chuẩn bị những món ăn mà em yêu thích. Khi thì đĩa cá kho tộ thơm lừng, lúc lại là bát canh cua ngọt mát. Vào những buổi trưa hè, bà thường kê chiếc chõng tre dưới mái hiên rợp bóng cây. Bà nhẹ nhàng phe phẩy chiếc quạt nan, vừa quạt mát cho em vừa thủ thỉ kể những câu chuyện cổ tích thú vị. Giọng kể ấm áp của bà đưa em vào giấc ngủ bình yên.

Em thích nhất những lúc được ngồi bên bà, tựa đầu vào lòng bà và cảm nhận mùi trà cau quen thuộc. Tình yêu thương của bà khiến tuổi thơ em thêm ấm áp và hạnh phúc. Em tự nhủ sẽ luôn chăm ngoan, học giỏi và vâng lời ông bà, cha mẹ để bà vui lòng. Em mong bà luôn mạnh khỏe, sống thật lâu bên con cháu.

(Nguồn: Suru tầm)

Dựa vào nội dung bài đọc thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1: Quê nội của em nằm ở đâu?

- a. Ở một thành phố lớn.
- b. Nằm yên bình bên một dòng sông nhỏ.
- c. Ở một vùng đồi núi xa xôi.

Câu 2: Mỗi buổi sáng, bà thường làm những việc gì?

- a. Quét lá, tưới nước cho luống rau, cho đàn gà ăn.
- b. Nấu cơm, giặt quần áo cho cả nhà.
- c. Đi chợ mua đồ ăn sáng.

Câu 3: Câu "Dáng bà nhỏ nhắn, lưng hơi còng vì những năm tháng vất vả." thuộc kiểu câu nào?

- a. Câu giới thiệu
- b. Câu nêu hoạt động
- c. Câu nêu đặc điểm

Câu 4: Bạn nhỏ trong bài mong ước điều gì?

- a. Mong được về quê chơi nhiều hơn.
- b. Mong bà luôn mạnh khỏe, sống thật lâu.
- c. Mong được bà kể cho nhiều chuyện cổ tích.

Câu 5: Điền vần "iu" hoặc "ưu" vào chỗ trống trong các câu sau:

- a) Mẹ d..... dàng xoa đầu Nam.
- b) Sáng nay, bố ra b..... điện gửi thư cho chú Tư.
- c) Đàn chim hót l..... lo trên cành cây.
- d) Cậu bé chần cừ rất m..... trí khi đối phó với bầy chó sói.

Câu 6: Sắp xếp các từ ngữ sau vào ô thích hợp trong bảng:

(dòng sông, quét lá, nhỏ nhắn, tưới nước, mái tóc, hiền từ)

Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ hoạt động	Từ ngữ chỉ đặc điểm
.....		
.....		
.....		

Câu 7: Hãy viết câu nêu hoạt động với 2 từ sau:

- chăm sóc:

.....

- kể chuyện:

.....

Câu 8: Điền dấu phẩy, dấu chấm, dấu chấm than hoặc dấu hỏi chấm vào ô trống trong đoạn văn sau:

Sáng sớm ông mặt trời thức giấc Những tia nắng ban mai chiếu xuống khu vườn nhỏ
Bé Na reo lên: "Ôi khóm hồng đỏ nở đẹp quá " Na liền quay sang hỏi mẹ: "Con hái một bông mang vào tặng bà được không mẹ ".

III. KIỂM TRA VIẾT

1. Chính tả (Học sinh làm theo hướng dẫn của GVCN)

2. Tập làm văn

Em hãy viết 3- 4 câu kể về một việc bà nội đã làm cho em.

